SƠN - NAM

TÌM HIỂU ĐẤT HẬU GIANG

Khai-đề của Giáo-Sư
NGUYỄN - THIỆU - LÂU

TIMSACH.com.vn

PHÙ-SA — MCMLIX

SƠN - NAM

TÌM HIỂU ĐẤT
HẬU-GIANG

TIMSACH.COM.VN

KHAI - ĐỀ
của
Giáo-sư NGUYỄN-THIỆU-LÂU

THÁI - VI - THỦY

IN LẦN THỨ NHỨT
PHÙ - SA
MCMLIX

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN-QUYỀN

MIỀN HẬU-GIANG

TIMSACH.COM.VN

Vũng Thơm
Núi Tà Lơn
Takeo
Kampot
Ream
Phú Quốc
Hà Tiên
Vĩnh Thạnh Sơn
Hòn Chông
Rạch Giá
Long Xuyên
Thốt Nốt
Sa Đéc
Vĩnh Long
Mỹ Tho
Bến Tre
Cần Thơ
Trà Vinh
Sóc Trăng
Bạc Liêu
Cà Mau
Vĩnh Châu
Hòn Sơn Rái
Hòn Cột Trơn
(Poulo Dama)
Hòn Thổ Chu
(Poulo Panjang)
Hòn Khoai
SÀI GÒN
Cần Giờ
0 25 50 75 Km
10°
104°
106°

MIỀN HẬU-GIANG

TIMSACH.COM.VN

Miền Hậu-Giang là miền đồng bằng, rất rộng ở về phía Nam con sông Hậu. Con sông này là chi-nhánh của sông Cửu-Long chảy từ Nam-Vang xuống nước ta, hướng Tây Bắc — Đông Nam. Từ biên-thùy Cam-Bốt đến cửa biển, sông dài độ hai trăm hai mươi cây số. Nếu ta lấy bản đồ mà kẻ hai con đường thẳng thước thợ tới sông Hậu thời con đường ngắn nhất là từ *Long-Xuyên* đến *Rạch-Giá*, dài độ sáu mươi cây số và con đường dài nhất đi qua *Ba-Xuyên* và *An-Xuyên* dài độ một trăm sáu mươi cây số.

Không cần phải đo diện-tích thời *miền Hậu-Giang là một phần ba đất Nam*. Toàn là đồng bằng rất thấp, trừ mấy ngọn đồi ở An-Giang và Hà-Tiên nổi lên như để làm cảnh. Trừ *Ba-Xuyên* và *An-Xuyên*, tức là miền Bạc-Liêu và Cà-Mau trước thời một phần ba là bùn lầy, đầy rừng, nhưng nhúc những rắn.

. . . . . .

Miền Hậu-Giang là một miền địa-lý quan-trọng của nước Việt-Nam ta. Miền này có nhiều tương-lai, không phải cho một tương-lai gần đây mà còn cho một tương-lai độ vài ba trăm năm nữa.

Đứng về phương-diện mặt đất, chất đất và tình-trạng canh-tác mà nói thời ta chia miền Hậu-Giang ra làm hai phần. Đại-khái như sau này :

Phần thứ nhất là hữu ngạn sông Hậu, rộng độ bốn năm mươi cây số.

Đây là một giải đất phù-sa tốt, đã chắc. Các *giồng* chạy song song với nhau từ An-Giang tới Khánh-Hưng. *Giồng*, là những giải đất cát pha, chỉ cao hơn ruộng độ một thước mét. *Làng và vườn ở trên giồng*. Vườn trồng đủ các thứ nhưng tốt nhất là *dừa, cau* và *chuối*. Có những đường mương ngang dọc như đường bàn cờ. Từ các *mương cái*, đã từ hơn một trăm năm nay, các cụ ta đã đào *mương con*. Có ba con *sông đào chính*, ấy là *sông Vĩnh-Tế* ăn từ Châu-Đốc đến Hà-Tiên và sông *Thoại-Hà*; rồi con sông lấy nước từ *sông Cửu-Long tới Rạch-Giá*. *Ba con sông chính này đã là ba mạch máu chính* cho phần địa-lý này để lấy nước ngọt sông Cửu-Long đem vào tận các ruộng xa lánh, các vườn, để *rửa đất phèn* thời mới có cảnh trù-phú trên vườn dưới ruộng ngày nay. Các sông chính, các mương cái lại còn là *đường giao-thông rất thuận-tiện*, không những cho các xuồng mà lại còn cho cả các ghe bầu to nữa.

Miền này là toàn địa-hạt tỉnh *An-Giang*, *Phong-Dinh* và phần Bắc tỉnh *Kiên-Giang* và *Ba-Xuyên*.

Công-trình của tiền-nhân chúng ta nếu ta ngược lên dĩ-vãng, thời có ở miền nói trên từ giữa thế-kỷ thứ mười bảy. Nhưng tuy ruộng vườn bát-ngát, hãy còn nhiều đất bỏ hoang. Phải còn đào nhiều mương nữa và phải có thêm nhiều nhân-công. Nguyễn-tri-Phương đã tổ-chức đồn-điền, đã lập ấp ở miền này.

Vào khoảng thu năm *Giáp dần* (1854), dân mới hài-phục đã thủ thành cơ-đội, lập thành làng xóm phòng chừng *một trăm làng chia ra dân khẩn*.

Hai mươi mốt cơ tức là mười ngàn năm trăm quân tự-túc. Nghĩa là phải vỡ lấy ruộng để có gạo mà ăn. Mấy năm đầu nhà nước cấp cho ngưu-canh điền-khí. Thời bình thời là nông-dân. Thời loạn thời một một làng ấp nào phải tự-vệ cho làng ấy. Nhà nước lại còn tuyển một số trai-tráng của mỗi làng, tùy theo nhân số, mà cho đi tùng quân, sát với quân-đội chính quy.

Ngoài các đồn-điền ấy còn có độ *một trăm làng*, xã mới

thành lập, tức là số dân, cả nam, phụ, lão, ấu độ hai trăm ngàn người.

Thật là một công-cuộc lịch-sử vĩ-đại do sự tổ-chức khôn-khéo và mạnh-mẽ của Nguyễn-tri-Phương. Công cuộc này, bộ sử Chính-Biên ghi rõ.

Trên đây ta nói về đại cương miền Hậu-Giang và phần thứ nhất của miền ấy, ấy là toàn dẻo đất chắc ở phía Nam sông Hậu, toàn tỉnh *An Giang*, một phần *Phong-Dinh*, một phần *Kiên-Giang* và một phần *Ba-Xuyên*.

Bây giờ ta nói tới phần thứ hai...

Tức là dẻo bờ biển *Kiên-Giang*, phần lớn *Ba-Xuyên* và toàn *An-Xuyên*. Ba-Xuyên đã có tên là Bạc-Liêu và An-Xuyên là Cà-Mau.

. . . . . .

Miền này có mấy điểm chính về địa-lý thiên-nhiên.

Một đất rất thấp. Nhiều nơi, mặt đất chỉ cao độ vài thước: ấy là các giồng như ở bất cứ miền phù-sa nào. Còn các nơi đất thấp chen vào giữa các giồng thời chỉ cao độ vài thước hay hơn một thước. Ấy thế mà, ngày ngày tùy theo tuần trăng, tùy theo giờ, nước thủy triều dâng cao dần dần lên tới hơn một thước có khi đến thước rưỡi, làm ngập hết các miền đất thấp nói trên. Các miền này ở rất nhiều nơi còn toàn thứ rừng nước, rừng *cây bần, cây vẹt*. Rễ ăn sâu xuống bùn và bị nước thủy triều làm ngập.

Thứ cây đước, cây vẹt (palétuviers) tự-nhiên mọc ở chỗ đồng chua nước mặn, sinh sôi này nở một cách dễ-dàng lắm. Thân cây nhỏ và chỉ cao độ mười thước. Về mùa hoa, các hoa nở, hình một *trái cần* của trẻ con chơi. Rồi khi hoa chín mà có gió thổi thời hoa theo lên gió mà bay... rồi rơi đánh phập một cái xuống đất bùn: ấy là mỗi hoa sẽ thành một cây non, mọc dễ lắm.

Ở ngoài Bắc thuộc bờ biển tỉnh Quảng-Yên cũng có thứ cây này mà tên địa-phương gọi là *cây vẹt giù*.

Các rừng cây này có một tác-dụng quan-trọng, ấy là *sự giữ các phù-sa của sông Hậu do một luồng nước biển đưa vào*.

Nguyên là con sông Hậu có luồng nước mạnh và chở nhiều phù-sa hơn con sông Tiền. Ra tới cửa sông, nước và phù-sa bị một luồng nước biển hướng *Đông-Bắc — Tây-Nam* đánh tạt vào bờ nên dần dần đọng lại theo các rừng cây đước. Rồi đến giờ nước thủy triều dâng lên thì bị đánh vào bên trong. Vì vậy nên miền đồng chua nước mặn này nới rộng và mũi Cà-Mau mới có hình cái mỏ vịt.

Rời bờ biển ăn thẳng về phía Chính-Bắc tới vĩ-tuyến đảo Phú-Quốc.

Nói tóm lại, rõ ràng nhất là ở miền An-Xuyên, miền biển không định rõ được; thế nào là đất, thế nào là biển, cũng không định rõ được, các giồng đất cát pha không có, chỉ là giồng đất thịt, rất khác các giồng ở miền Thanh-Nghệ.

NÓI TÓM LẠI, *miền Ba-Xuyên, An-Xuyên có rất nhiều rừng cây đước khai-thác khó, chỉ để dùng làm than. Còn giồng thời xấu. Ruộng lại xấu nữa. Sông thiên tạo thời chỉ là các rạch ngóc-ngư ngóc-ngách vào các rừng, vào các đồng cỏ lau rậm-rạp, nhung-nhúc những rắn nước, những rắn độc, những cá sấu con. Ruộng vườn so với miền An-Giang, Phong-Dinh, Kiên-Giang kém xa. Có nhiều miền không có thể canh-tác được, với điều kiện kỹ-thuật và số lượng nhân công của ta bây giờ. Có bệnh sốt rét.*

Trong bài toán quốc kháng-chiến chống Pháp, miền Cà-Mau đã là một chiến-khu quan-trọng vì Pháp khó lòng vào tảo-thanh ở miền bùn lầy này, còn bom nêm thời nhiều khi không nổ vì rơi xuống bùn.

NGUYỄN.THIỆU-LÂU

LỜI NÓI ĐẦU

TIMSACH.COM.VN

BIA đá ở núi Sam còn ghi lại nguyện-vọng của Thoại-Ngọc-Hầu đối với vùng An-Giang. Đó cũng là nguyện-vọng chung của những vùng mới khai-thác : Sao cho đồng ruộng đồng-đúc nhà cửa, có vườn dâu, vườn gai và khói bếp trong nhà hay lên đó đây không dứt.

Ngày nay cuộc Cách-mạng quốc-gia giành lại độc-lập cho dân-tộc, nhân-vị cho con người. Danh-từ đinh-điền xuất-hiện trong ngôn-ngữ bình-dân. Nông-tín cuộc, hợp-tác xã nông-nghiệp... đang trên đà phát-triển. Vùng Cái-Sắn, An-Xuyên, U-Minh được đông bào miền Bắc đi-cư vào khai-thác khiến các nước bạn nông đỡ và khen ngợi. Điều mà tiền nhân ao ước đã thành sự thật.

Đất Hậu-Giang thành hình nhờ tài đức của người dân Việt-Nam.

Biết đâu nguồn sinh-lực và những đặc-tính của một dân-tộc lại chẳng hiển-lộ ở những cảnh lá non tơ, xa gốc nhất? Ước mong các bậc thức-giả, các nhà văn-hóa chú ý hơn nữa đến phần đất Hậu-Giang. Được như thế, tập sách này đã đạt mục-đích vậy.

I

KHUNG-CẢNH

So-lurpe cë dia-ly

Hòn Chông

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

(1) [illegible]

(2) [illegible], *Les [illegible] et [illegible]*, Rennes, 1884.

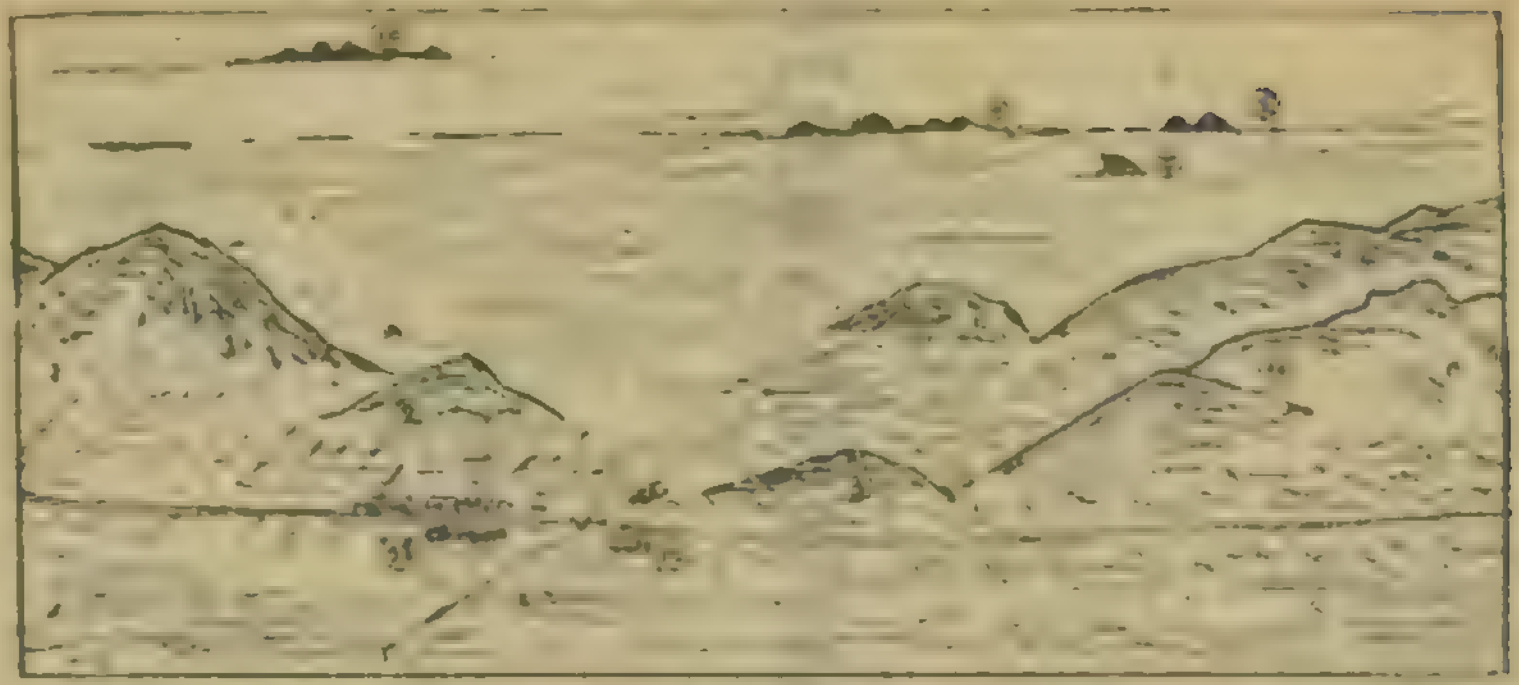

Tự Bắc chí Nam [illegible] từ mũi chót Cà Mau [illegible] vùng [illegible].

— KHU TỨ GIÁC GIỮA KINH VĨNH TẾ VÀ KINH NƯỚC MẶN. Đất rộng, mênh-mông, cây [illegible] chen-chúc. Qua mùa lúa thì đồng [illegible]. Đất màu mỡ [illegible], ca dao nước [illegible] vì vậy. Chợ Châu-Đốc và chợ Long-Xuyên tuy [illegible] nhưng [illegible] chợ Long-Xuyên, nước [illegible], [illegible] đông [illegible] qua sau [illegible], [illegible] khẩu-cảng [illegible], [illegible] tỉnh Bạc Liêu [illegible] Sóc Trăng [illegible].

— KHU TAM GIÁC RẠCH-GIÁ, THỔ-SƠN, KÊ-SÁCH. Kinh rạch [illegible], [illegible] người Miên [illegible] Xiêm [illegible].

BÃO VỆ CỎ MỌC

*Bão [illegible] cỏ mọc, ta thấy [illegible] cỏ [illegible] cỏ [illegible] cỏ

Bạch Bích-Trâm rạch Ô-Môn, rạch Cần-Thơ Ba-Láng — Phụng-Hiệp — Cái Lớn và nơi giao-thông nhiều nhất của các Nam-phần. Vùng cảnh sinh-sống, mật-độ cao, nhà ngập đất phù-sa, lúa tốt, sông rạch chằng chịt, thuận tiện cho việc giao-thông đi lại bằng ghe thuyền. Đây là vùng Kế-Sách lúa nước gạo trắng trong ngày xưa mà ca-dao đã ca-tụng:

— VÙNG BA XUYÊN: Đây là vùng đất mới được khai-phá trong thời-gian gần đây. Giang sơ là rừng hoang-vu nhiều dã-thú và người Việt-Nam đầu tiên đến đây là người Triều-Châu.

— CÙ-LAO LỚN, CÙ-LAO MÈO, CÙ-LAO MAY: Đồng cảnh sông nước, cây cối xanh tươi quanh năm. Dân cư đông đúc, phần lớn là người Triều-Châu.

Cù-Mèo là nơi đã xảy ra trận chiến Ông Đốc và rạch Cái-Lớn ăn thông ra Bến-Tre. Cảnh vùng hoang-vu và hẻo lánh, vùng đất

Hình thức tổng-quát của đất Hậu-Giang

(1) đất sét — (2) đất trên cao — (3) mương rạch — (4) đất thấp — (5) đất phèn — (6) đất cát

Sự thay đổi của đất từ cao đến thấp :

chưa có Cái-Tàu nên ăn chưa ngọt bằng phù-sa sông Cửu-Long nước ngọt (vườn trái, dừa, cam, bưởi-ổi, mía...)

— CÙ-LAO-DUNG: Là cù-lao lớn ở vào *khoảng giữa* sông Hậu-Giang và sông Tiền-Giang.

Đ. MINH THUẬT: Nơi tiếp xúc giữa hệ tầng Nậm Thà Quan [illegible] với hệ tầng Nậm Thà [illegible] ở khu vực Tân Lạc — Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

Đ. MINH THUẬT: Nơi tiếp xúc giữa hệ tầng Đồng Giao và hệ tầng Nậm Thà [illegible] ở khu vực Tân Lạc — Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

(1) Đá vôi hạt mịn màu xám — (2) vùng đồi, vùng trũng thấp — (3) vùng trũng đáy

[illegible]

[illegible]

BƯỚC VỀ MÀU

(1) [illegible]

(2) [illegible]

[illegible]

TRÁI ĐÀO

II

TỪ MẠC-CỬU
ĐẾN
NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG

Vài nét lịch-sử trước khi Nam-Tiến

ÁC nhà khảo-cứu đã tìm gặp ở Hậu-Giang khá nhiều tài-liệu : Bia có khắc chữ Phạn, tiếng cổ, các loại tượng thần Ba La Môn Giáo, các loại tượng Phật Giáo, sọ người, đồng-cụ bằng đá, di tích thành-quách, kinh đạo...

Sự giá-trị của các tác-giả chưa được ấn-định, đặt khoát ; nội-dung đôi khi mâu-thuẫn, đòi khung một tài-liệu vào trong thế-kỷ đôi khi hàng mấy thế-kỷ.

Để có một ý-niệm khái-quát, chúng ta không thể tách rời riêng giai-đoạn lịch-sử của đất Hậu-Giang ra khỏi lịch-sử của nước Phù-Nam, của nước Chân-Lạp nói riêng — và lịch-sử của các nước chịu ảnh-hưởng văn-hóa Ấn Độ ở Đông Nam-Á nói chung.

Tuổi dân thời tiền-sử ở Hậu-Giang có lẽ thuộc giống Indo-

[illegible]

Ngày Mùa-Xuân năm [illegible] Đức Thế-Tôn [illegible] Ngài [illegible] Ngài [illegible] Ngài

(... kỉ trước), nhiều con dấu khắc kiểu ... thế-kỉ thứ hai — thứ năm, và các đồ trang sức (1).

CÔ VÁT, ỐC EO

(1) Ngoài ... Óc-Eo, [illegible] ...

Ivan ... [illegible] ...

... Pnom ... (Chau Say Tevoda) ...

Sang thế kỷ thứ VIII, lại xảy ra nội-loạn. Nước ... phải-tranh. Trong ... Cambodia ở đảo Java nổi lên, ... Cháp vào đoạt ngôi báu, ... phổ-biến Phật-Giáo ... Vương tức Sai Mê-xá sau, ... Chan-Lap miền-trung ... kinh-đô về Angkor ... trong thành vĩ-vàng với những ... Angkor Thom, Angkor Vat, tháp Bayon vào thế kỷ thứ ...

Dân ... đã ra sức với những công ... đồ sộ, đắp đê ngăn nước, đào ... dẫn thủy-nhập điền... Phật-Giáo ... phát-triển trong giới ... dân. Nước Cambodge ... này đặt kinh-đô ở ... người người Thái (Xiêm nói) ... trong trở lại thành vương

(1) ... Le site de Óc-Eo, *Artibus Asiae*, tome X 1, 1947, trang ...

... cách đây ... năm đã bão vàng trước 5, 6 năm... rồi người qua đường ... ở ... nhặt được ...

(2) Phan Huy ... nước phía tây ... gọi là Xiêm VOYAGE ... MISSION ... SIAMAN ... Paris, ... trang ...

(3) Xem G. ... Le pays ... Phnom ... Saigon ... trang ... Xem thêm ... nguồn ...

[illegible]

(1) [illegible] VULLY, *La Coupole*, [illegible]

Mạc-Cửu thành-lập 7 xã suốt Vịnh Xiêm-La

— [illegible]

— [illegible]

— [illegible]

— [illegible]

— [illegible]

— [illegible]

[illegible]

Hà-Tiên thời Mạc-Thiên-Tứ, hưng-thịnh và suy-vong

[illegible] (1)

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Ảnh-hưởng của những chuyến Gia-Long tàu quốc ở Rạch-Giá — Cà-Mau

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Hình 1. Sơ đồ vị trí các điểm khảo cứu. 1. Núi Bắc Sơn. 2. Núi Tràng Tiền. 3. Núi Tràng Bạch. 4. Núi Tràng Bình. 5. Núi Tràng Bình. 6. Núi Tràng Bình. 7. Núi Tràng Bình. 8. Núi Tràng Bình. 9. Núi Tràng Bình. 10. Núi Tràng Bình. 11. Núi Tràng Bình. 12. Núi Tràng Bình.

Đất An-Giang qua các giai-đoạn quân-sự và giai-đoạn dồn-điền. Sắc-thái cùng biên-giới

liền Châu-Đốc qua Hà-Tiên do Thoại-Ngọc-Hầu đốc-xuất (1). Kinh này vét lại lần thứ nhì dưới sự đốc-xuất của Trương-tấn-Bửu và lần thứ ba dưới sự đốc-xuất của Phó TổngTrần Trấn-văn-Năng.

Nói chung công việc rất nặng nhọc, dân phu phải bịnh hoạn, chết chóc vì khí-hậu, vì nạn cọp, sấu. Mỗi kỳ huy-động trên dưới 30 ngàn người.

Lê-văn-Duyệt vừa mất, vua Minh-Mạng liền bãi chức Gia-Định thành Tổng Trấn, chia Nam-Kỳ ra làm 6 tỉnh, tách An-Giang ra khỏi Vĩnh-Thanh, lập thành một tỉnh mới, riêng biệt.

Mâu-thuẫn giữa Xiêm-La và Việt-Nam ngày càng sâu-sắc vì những việc ở Lào và Cao-Miên. Nhân cuộc nổi loạn của Lê văn-Khôi ở Gia-Định, quân Xiêm đem quân thủy bộ sang đánh Cao-Miên và vùng Hà-Tiên — An-Giang, chiếm các cứ-điểm quan trọng (2). Nhờ sự nỗ lực của Trương-minh-Giảng, Nguyễn-Xuân nên quân Xiêm đại bại. Trận đánh quyết-liệt xảy ra tại Tiền Giang (vùng chợ Thủ) và ở Vàm Nao (nối liền Tiền-Giang Hậu-Giang). (3) Chỉ trong vòng một tháng, quân Việt-Nam thâu phục được bờ cõi và truy nã địch quân đến tận Nam-Vang. Tướng Trương-minh-Giảng ở đây coi việc bảo-hộ.

Năm 1837, quan phủ ở Ba-Xuyên (Phủ Lâm, người Minh-Hương) nổi dậy chống Triều đình, tập trung quân phiến-loạn tại Đưng-Tróp và đắp cản ngăn sông tại Bổ-Thảo nhưng không bao lâu bị giải tán (4).

Qua thời Thiệu-Trị, tình hình nội-trị không được khả quan. Thổ dân ở Ba-Xuyên nổi dậy, quan ở địa-phương Dương-Văn

(1) Kinh Vĩnh-Tế.

(2) Đồng thời quân Xiêm công tấn cùng một Cam-Lộ, Trấn-Ninh. Những cuốn tranh chép này thuộc vào Lịch-sử đối ngoại của Việt-Nam hồi cuối thế-kỷ thứ 19. Chúng tôi chỉ nêu những nét tổng-quát.

(3) Xem NGUYỄN-THIỆU-LÂU, Một chiến công của cố binh Phạm-Tấn-Tâm. *Bách-Khoa* LXV, trang 32-35.

(4) Nay hãy còn địa danh Xin-Xu (Tân-Xứ), căn-cứ của quân phiến loạn.

[illegible] xâm và tục phản và nâm giữ tình-nhẻ ở hai con sông Tiền và Hậu. Như chúng ta đã thấy, suốt thời gian kéo dài từ khi quân Xiêm [illegible] Hà Tiên (đến Mạc Thiên-Tứ ????) đến năm 1846, hơn [illegible] năm, vùng Châu-Đốc, Hà-Tiên, Sa-Đéc [illegible] chiến tranh liên miên. Nơi nào đó là [illegible] phục-hận đạo binh Việt-Tế và chiến tích [illegible] ở vùng Chợ Thủ (Long [illegible] gây [illegible] nhiều [illegible] tại [illegible] Tây Tiết, [illegible] Hiệp Nghĩa ở [illegible] vùng Hà-Âm (Mỹ Thạnh — [illegible] Việt Tế [illegible] Lê Văn Võ Định đây [illegible] vùng [illegible] nơi [illegible] Tây [illegible] [illegible] [illegible]

Từ Cái Tàu Thượng, chảy theo Mặt Hướng Tây Nam Hậu Giang, Cái Lớn, Cửa Lớn, Long-Xuyên Hậu Giang chảy ra Hà Giang (Cửa Giang) Tây Nam Tây Hậu.

Cho rằng Phu-Quoc đã bị lãi mất gần hai thế kỷ thứ XX. Theo tranh vẽ của Savatin.

Hòn Phu-Tử thuộc Phu-Phu-Tuc đã nhắc tháng cảnh Phu-Quoc đã chứng kiến những ngày tàu cuộc đời của Gia-Long và những giờ phút gian nguy của Bát-sĩ Nguyễn Trung Trực.

Mộ của thầy DOAN MINH-HUYEN -Phật Thầy Tây An ở núi Sam — Châu-Đốc. Không có đáp văn, để bằng cho có mồ theo lối đi-giáo.

Bên trái của CAM. Đi [illegible] Mặt bên trước thứ [illegible] của khách và một nông dân Việt-Nam

III

GIỮA HAI THẾ-KỶ THỨ XIX và XX

Phản-ứng chống thực-dân Pháp

Làn sóng di dân

LIBRARY OF CONGRESS

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Hai kiểu khai-thác vùng rừng giữa và rừng tràm — Sanh-hoạt

Trên Cao-nguyên Tà-Lơn (chasme de l'Eléphant) mọt khỏi sa-thạch bị xói mòn giống như cây hà[illegible] gọi là đứt CÂN ĐỒ.

Sau SÂM, - nơi khai hẹp hòa lan hương rừng cây khai hương chưa-chiến bay nối tiếp với mây cao - theo lời của Vinh-Tế Sơn Bí ký.

Ông SÁU LẦU ở Hòa-Bình (Bạc-Liêu) một nhạc-sĩ cổ-nhạc có thiên-tài, đã góp công khai-sáng ca khúc DẠ CỔ HOÀI LANG.

Nghệ-sĩ LƯ-HÒA-NGHĨA (Năm-Nghĩa) đã cảm-hoài « tiếng chuông chùa » ở núi Sam (Châu-Đốc), phát-huy lời ca trữ tình, mở đầu cho giai-đoạn phổ-biến của VỌNG CỔ BẠC-LIÊU ở khắp miền Nam (1934).

(Ảnh chụp vào thời ấy, do nghệ-sĩ trao tặng cho nhà xuất-bản)

Nghệ-sĩ NGUYỄN-THÀNH-ÚT (Út Trà-Ôn) với làn hơi thiên phú và kỹ-thuật điêu-luyện đưa bản VỌNG CỔ đến thời hưng-thịnh.

(Ảnh chụp hồi năm 19 tuổi, lúc nghệ-sĩ bắt đầu ca bài « Thức tỉnh canh khuya »).

KHAI THÁC VÙNG RỪNG GỬA SÔNG CÁI LỚN

Rạch Cái Bần – Long Long-Tri, Rạch Giá

(tỉnh Ben [illegible])

(1) Khai thác vùng [illegible] [illegible] năm [illegible]

(2) Khai thác vùng [illegible] [illegible] năm [illegible]

(3) Khai thác vùng [illegible] [illegible] năm [illegible]

[illegible] mới được phải nước đi hơn nữa. Chúng vào [illegible] ? Đã vậy đi, cứ cho thêm nhiều ra nữa, quyết tiệc [illegible] ? Trả lời cho hết lẽ là cả một việc [illegible]. Tuy đã hành nó rồi, tuy thế-gian [illegible] Chúng thì tiếc nên lên ha, trong-nhẹ khá nhẹ-nhẹ, ở vùng [illegible] Vinh Xiêm là hết đau thế-thị.

Chúng ta cứ nhẹng-trọng [illegible] Phúc Đức (Chúa Trời) ra đi tìm đất để lập-nghiệp. Họ đi từng đoàn xem lên [illegible] xuống và một chiếc ghe lớn. Đực, bạn, [illegible] nó, [illegible] đều chuẩn-bị sẵn. Ghe lớn chở gạo, họ ăn và [illegible]. Nghe đến ở vùng [illegible] Cà Lơn cho nhiều đất để khai-phá và đi được, chưa nhất quyết sẽ đến được cõi của Đức Phúc được, theo ý-kiến Bề-Lăng, giáp bắt cá nước. Ở vùng [illegible] là cõi sẵn sinh, nào họ cũng phải lo lắng gạo. Người cũ đã đến người mới một cách thật thà, giúp nhẹ. Hiền sau, được người lại ra đi, thương thương là đó người bản mới, được nó đến được. Vậy vùng Cà Lơn thuộc phần đất của, không [illegible] gì mấy rõ : cũng đây bắt, bạn cũng giá, và giúp lẫn là cần giá, người ra đến lấy nhẹ, bằng, mà ra, sau bắt bạn vùng đó cũng lớn. Họ vào vùng rất nhiều, quá nhiều bạn thuộc, đây vùng ngày một thêm nhiều. Quá một người thêm, bắt người cách ta đến vùng nào đó, đất thấp lớn người vùng [illegible]. Vùng trong người nói, thuộc-tiếm cho là vì bắt lẽ :

— Đất thấp, mưa nhiều đó nước lớn nhiều ; vậy ta đi đến [illegible] ra chất nhiều gạo cho [illegible].

— Xa cạp, xa lắm. Cạp chỉ ở vùng gần [illegible] ; sau vùng được vô rách nhỉ, nên có thì đi bắt nhiều người vào Cư xá mới trong có chân vùng lắm là vậy.

Cứ vậy, là lớp nhà đã vào có ở vùng quanh. Mọi khu-

[illegible]

Mua mưa, nước lụt ruộng ngập. Bắt đầu, mình bỏ ít công sức. Về giá mình mất là. Mua mưa nước to, đất ở [illegible] chảy thật là mạnh, nó lúa giống vừa gieo xuống. Mưa nhỏ lại, cây rất khó và đất quá cứng. Lúa mọc [illegible] thì bị lá trên phá. Lúa đem bông, lại gặp mưa nước, kết cả, hoa rụng.

Nếu có năm nào được ở gần nước sinh thì may mắn hơn chúng mình! Tương thường người Mường ở trên [illegible] giống đất ao Ngoài Việt Nam và người Mường trong này, trên lại rất ưa lúa nước. Quanh lại đất mình ở [illegible] chạm Nghệ Minh là khu vực đồi đất cứng, lại không [illegible] thấy nhà mình Người Việt Nam nói là phải nhà [illegible] đất mình [illegible] trên [illegible] thì [illegible] trên là mưa lo thế mới sinh sống, nên lúa rất xấu.

Người xem bên ngoài là quê, nước mình lắm [illegible] là. Mua dường như là thích mưa, thì người ở nơi đó, lại chúng lại tai. Mua mưa, mình cày trồng cơm [illegible] chúng xuống đi được. Lúa ngon, được [illegible] thêm (1).

Vậy nên vậy, mình khi trong mình đã [illegible] [illegible] trở về Cao Lao [illegible] [illegible] lắm là đến [illegible], [illegible] [illegible] [illegible]

KHAI HOANG VÙNG RỪNG TRÀM

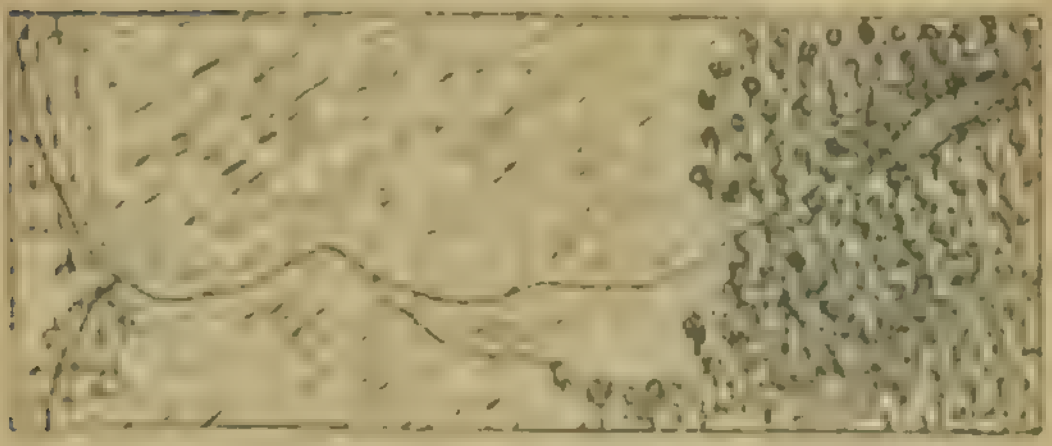

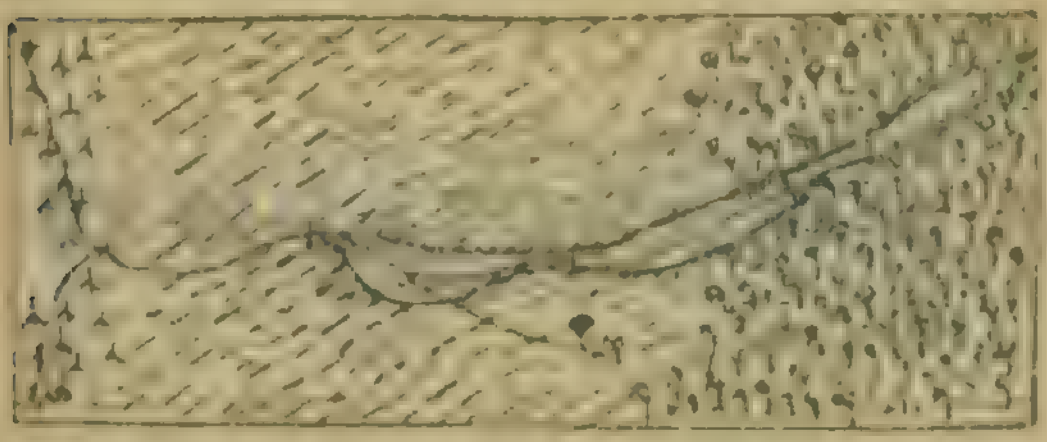

[illegible] (trên 7 bộ-lão, người lành nghề có thể giết con dao mổ trâu. Ở bên nhà hoàng-tử trông thấy [illegible] (Bộc-Lâm cây trăm-tuổi) mà [illegible] [illegible] [illegible]

[illegible] vua tên [illegible], vua [illegible], [illegible], [illegible] [illegible] [illegible]

Hình 1

A. ... B. ... C. ... D. ...

...

...

...

[illegible] [illegible] [illegible] [

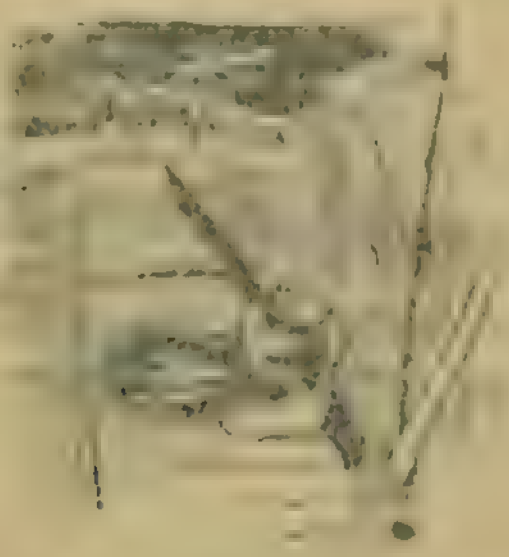

...ký tứ trong ... ... về hay biết...

... ...

Cần-Thơ, trung-tâm văn-hóa Hậu-Giang
Các giai-tầng đại-điền-chủ, tá-điền

uyền Hậu-Giang, chúng ta chứng kiến sự tiếp-xúc và hỗn-hợp tế nhị giữa phương-pháp khai-thác Tây phương và sự kiên-nhẫn, tiềm-năng của người Việt-Nam. (1)

Phương-pháp khai-thác Tây phương là sự tiến đến kinh-tế. Muốn khai-thác nhanh chóng, việc đầu tiên là tạo được giao-thông. Đường sá trước, đến đi sau. Đó là một chân-lý từ xưa. Sự mở mang thuộc-địa gắp rất nhiều việc Tây-Tiến ở Mỹ (1862) Con đường xuyên Gia-Nã Đại (Canadian Pacific, 1885) đã tiếp-cận bao nhiêu đoàn người về phía Tây.

Muốn khai-thác Nam-Kỳ, đạo binh người Pháp thấy rõ việc mở mang giao-thông thủy đạo, cũng tiến về hướng Tây. Sau khi chiếm 3 tỉnh miền Đông, từ 1866, người Pháp đã dùng hai

(1) CH. ROBEQUAIN, *L'évolution économique de l'Indochine française*, Librairie de Paris, 1939

chức xang thay vet [illegible] sang xach Bon Lon va cũng Bon Lon
(Mỹ Thọ chứng chứng [illegible] Mỹ [illegible]. Bon Lon Dương [illegible]
mot ấy ban lo thi-tin, doc kinh dương mon cũng, doc va doc
Cao Gio, kinh Tan-Ou. Non cũng [illegible] cũng xang [illegible] vet binh,
nhưng that ban. Vi nghia-gia trao [illegible], cũng vay [illegible] cũng.

Nam 1933, quan toan quyen De Lanessan va binh dan-chau ở
Paris, Chap-ly Montvernon binh vo [illegible] dao [illegible] ay mot thanh
kinh ; xang dan dao [illegible] cho toan, binh xang viet ky tang [illegible]
va cho chung binh vao trong that ay. Kinh cho Bon-Gia doc
vet la: Bon chien xang hoang-long kee to. Sac Xa No gian-
Thanh [illegible], mot con kinh [illegible] [illegible] sanh Chi-Thanh gia cũng
Cu Lao ; con dang [illegible] [illegible] ky binh Viet Nam La in
thong [illegible] Soc-Gon. Don cũng rat cung nhung cũng [illegible] to so.
Chi [illegible] dan, nhi ngay, tam xa, ti [illegible] ; Tay lay [illegible]
tung ngang chua ai thay. Gio day, may chiec xang [illegible] La,
xang [illegible] Nam ; Mi Tho I, Mi Tho II [illegible] cũng la [illegible] con gai
vat tung xa. Khong-co, vi dan [illegible] Bon gio [illegible] [illegible] 5
ngan [illegible] Nu nghe [illegible] cũng ai Xang Luan, xang Nantes, mot
chiec [illegible] sau mi-lo ; gan con 375 kil. co the [illegible] hon ca va
thuyen, dau vao [illegible] [illegible] [illegible]. Xang [illegible] [illegible]
la [illegible] chua [illegible] [illegible] [illegible], chung-toi [illegible] [illegible] cũng [illegible]
va) mot [illegible] [illegible], mot [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible]
ha, binh [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible]

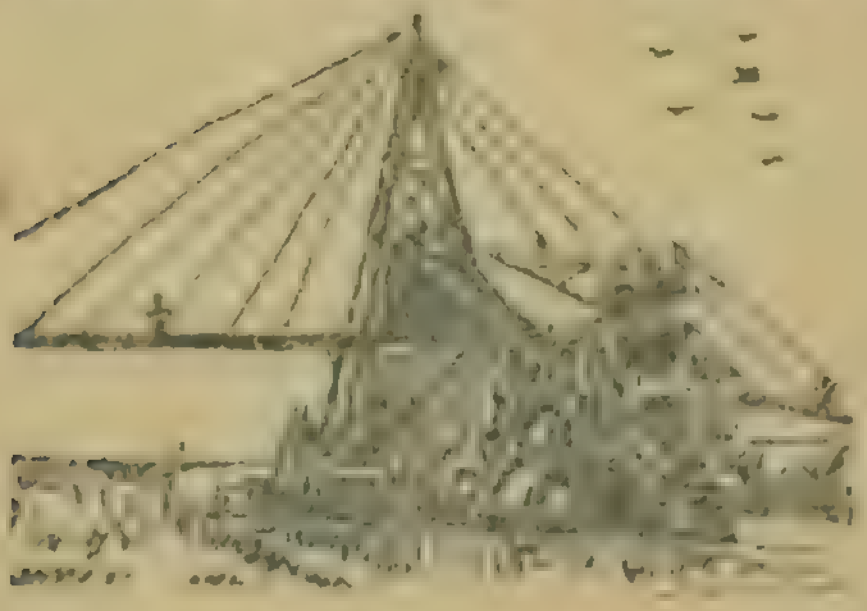

[illegible] (1)

[illegible] Cao Thắng [illegible] Cao Thắng [illegible] Nam-Á, [illegible] Thánh hoàng Hoa-Lăng [illegible] Nguyễn Văn-Nhơn [illegible]

[illegible] Cao Thắng [illegible]

Cũng [illegible] Cao Thắng [illegible] Nguyễn [illegible]

[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]

[illegible] Cao Thắng [illegible]

(1) [illegible]
(2) [illegible]

Line drawing of a plantation field plan

...Máu sanh-hoạt.

Nợ bằng cả nợ Chà

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Kinh-tế khủng-hoảng năm 1930 ở Hậu-Giang. Vùng biên-giới Khúc ca Vọng-Cổ.

BÁO Đông Nai đã đăng những chữ tựa lớn, trong đó có câu này ý tưởng ta nên ngại : « Hiện-tại khủng-hoảng, Đông-Dương khủng hoảng. Khủng hoảng văn văn vân... »

Lại trích trong bài diễn-văn của quan toàn-quyền Pasquier đọc ngày khai-mạc Hội-đồng Kinh-tế :

« Nam người gia xuất [illegible] gia mạt tân [illegible]

Nào vậy, nói xuất [illegible] gia mạt tân [illegible]

Đang đi chợ về [illegible] tân [illegible]

« Không phải là sự lo lắng về [illegible] không phải có
« là sự lo lắng trong việc quan phải quyết [illegible] thắng
« bởi người-chơi, là [illegible] người-chơi [illegible] có khoa
« học-lý, khoa tâm-lý và nhiều điều thiết-kế của nhà [illegible]
« tạo, có là người-chơi bị mất [illegible] vì [illegible] vì [illegible],
« nhưng nhiều điều [illegible] [illegible] [illegible].

Bạn Đồng Nai, sau [illegible] [illegible] [illegible] đồng
cuộc phỏng vấn báo-chí Trần-Việt-Sơn. Hỏi đáp như sau :

« Hỏi : Giáo Hoa-Đường quan lắm có nghe gì [illegible] không ? Cho
vay đã bán không thế giúp tiền [illegible] đồng. Ông nghĩ sao ?

ĐÁP : Bất quá nó là một phương [illegible] [illegible] mà thôi,
không giải-quyết khủng-hoảng đâu... Đối với [illegible], ta bán
5 mua ra Việt thì ra Đồng Dương giá [illegible]. Mà trong
sự [illegible] [illegible] Nam-Kỳ [illegible] [illegible]. Vậy
phải cứu Nam Kỳ

« Nam Kỳ và Cao-Miên mỗi năm xuất [illegible] tấn gạo.
Trong đó kể [illegible] tấn gạo Batambang và [illegible] của
miền Hạ-Cường Nam Kỳ. Thế thì miền Lúy [illegible] là của của
Nam Kỳ vậy, ta cứu cả thế mà [illegible] là của Đồng-Dương.

« Vậy phải cứu miền Hạ-Cường. Mà muốn Hạ-Cường thì giữ
trong tay của [illegible] [illegible].

Hỏi : Vậy ông có thể cứu được không ?

ĐÁP : [illegible] Vì [illegible]. Nó chia [illegible] [illegible] Nam-
hàng, và Annam đến [illegible]. Của ta thì [illegible] [illegible] ta [illegible]
trên đồng. Sự [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] (Con-
versation du [illegible], [illegible].)

Hỏi : Cần tiền vậy [illegible], nay [illegible] [illegible] [illegible] ?

ĐÁP : [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

(1) [illegible]

(2) [illegible]

Đây là [illegible] của ông Cù Đa

(1) Trong [illegible] (2) Thần Nông, ông vua [illegible] (3) Hoàng Đế, vua [illegible] (4) Xuy Vưu, [illegible] (5) Cao Dao, [illegible] (6) Chu Tước, [illegible] (7) Huyền Vũ. Ông [illegible] Bạch Hổ, [illegible] Long. Ông [illegible]

[illegible]

[illegible]

(1)

(1) Sau khi Lê Thái-Tổ lên ngôi, Trần Nguyên Hãn được phong tước Hành-Quân Tổng-Quản, Lê Sát được phong tước Hành-Quân Phó Tổng-Quản, Lê Lai được phong tước Hành-Quân Tổng-Quản, Lê Ngân được phong tước Hành-Quân Phó Tổng-Quản, Lê Thận được phong tước Hành-Quân Tổng-Quản, Lê Liễu được phong tước Hành-Quân Phó Tổng-Quản, Lê Thụy được phong tước Hành-Quân Tổng-Quản, Lê Nhân được phong tước Hành-Quân Phó Tổng-Quản, Lê Thọ được phong tước Hành-Quân Tổng-Quản, Lê Thiệt được phong tước Hành-Quân Phó Tổng-Quản, Lê Thiệt

NÚI CÔ . TÔ

[illegible]

*

PHỤ - LỤC

HÌNH BÓNG
của
«SÂN CHIM»

ĐẤT Nam-Định nơi chung-quanh tỉnh-lỵ Hưng-Giang mới riêng thuộc vào loại sinh-lầy ẩm-thấp, có lẽ cũng là nơi thích-hợp của loài chim (1). Nào cò, vạc, sếu đàn-đàng, vẫn à Trời-Giang, và Hưng-Giang đều có, ta thường gọi những chim ấy là Lang Cò, Trắng Cò, Lang Cồm, Lang Le, Bói Cồm, Sân Chim, Mông Lông, Nam-Định là nơi nhà văn ở miền đồng bằng thích thưởng ra đó để lắng nghe. Lại còn Cò bạc (Hưng Yên là lông khá rẻ) ở vùng xem cũng Bắc-Ninh; Hưng-Yên là Tuna, tiếng Cam Bắt nước là con Trắng-là (Kích Tăng) cũng lạo chim thường bắt Rích Cúc-

(1) Nhà văn ở Trời-Giang có đến 100 loài chim, nhà văn ở Hưng-Giang có đến 100 loài chim, nhà văn ở Hưng-Giang có đến 100 loài chim, nhà văn ở Hưng-Giang có đến 100 loài chim.

Bùng ở Tổ Mình cũng đã từng Môn, Chấp Tung
[illegible]

[illegible]
[illegible]

[illegible] [illegible] [illegible] [

[illegible]

Việc khó trong các sự chuẩn bị Kinh-Lược là việc thương thuyết với nước Việt Nam trong hoàn cảnh đó. Tôi quyết định rõ rệt, và có lẽ sự quyết định của tôi với [illegible] cũng sau lưng tôi, nên vững vàng. Năm 1879, việc đầu tiên của tôi là chiếm [illegible] quyết 2.000 quan Pháp và 20 súng [illegible] thuộc trong tỉnh Ninh-Bình.

Sự có mặt của tôi tại [illegible] đã làm cho [illegible] hiểu rằng [illegible] cũng [illegible] Tôi [illegible] Hà Nội, Kinh Đô, Cố Nước, Tam Quan, [illegible] Tôi [illegible] [illegible] nhưng [illegible] [illegible] [illegible]

— *Thằng bé* gì [illegible] (*Thằng gì* [illegible] gió) (1). Không còn là [illegible] đứng nữa, các cụ cũng đã [illegible] [illegible] chỉ [illegible] rồi. Trẻ đứng nói là chúng rất lớn, hai cánh [illegible] đã non 2 mét. Bộ lông mọc vàm tơ, chỉ [illegible] trong bộ (lông tơ), mỗi con [illegible] 20 đến 25 kilô. Hai tuần chăm nuôi [illegible], tính [illegible] [illegible] [illegible] đã có thể [illegible] 10 kí. Chúng có đi trong thấy chim [illegible] [illegible] [illegible]

[illegible] bắt được [illegible] chim phía sau chạy ghé.

[illegible] chim, con nhanh nhẹn đến [illegible]. Bắn giết có người [illegible] chuyên-môn giết [illegible] ra tay thường là vào [illegible] trống, cuối tháng giêng. Nó trang sức, con [illegible] lông đẹp lắm rõ ràng mà

Hai bà chúa nước Tây giết [illegible] lần [illegible] vào cánh tay [illegible] chúa, tay cầm cây [illegible] để lấy lông, thì giết hay [illegible] sát mấy chim. Hễ là hết, thấy được mấy con [illegible] chúa trong sa, chúa vào [illegible] thì rất rõ ràng [illegible] con thứ nhất. Các bạn giết hơn ba [illegible] không rõ đứng hai tay mà bắt [illegible] chim, hết con này đến con [illegible], rất [illegible] ba lần cánh tả, cánh hữu.

[illegible] trong sa. Nếu chim nhỏ là hết trơn. [illegible] trong. Bạn giết hơn [illegible] con vào cây [illegible] thì [illegible] nó [illegible] lông. Lông [illegible] nó là thứ nhất là chừng 35 lông lớn. Bộ [illegible] 4 cái một cây quạt. Hễ trong cánh [illegible], lông [illegible] sau thì con-cái vào số thì mới trọn [illegible]. Sau chim nhỏ, chim hết nhưng người ta bắn. Họ được [illegible] nhưng lông con sót bởi vì [illegible] là [illegible] các tổ-tiên. Làm bổ tên người sống [illegible] mới vậy hay thôi có thể làm cho lễ chim con là [illegible], bỏ sẽ bay mất.

Mỗi mùa chim bị giết 3 lần, lần đầu vào cuối tháng giêng, hai là sau vào cuối tháng hai, tháng 3 âm lịch.

Mỗi kỳ, trong một làng, tại một sở, số chim bị giết [illegible] từ 1 000 đến 3 000 con. Tính trung-bình mỗi con 10 xu bỏ túi, chúng ta có con số không [illegible] từ 10 đến 30 tấn thịt bổ trên sông, sinh lợi [illegible].

Tại tỉnh chim Châu-Bằng vào khoảng năm 1873, 3 lần giết chim [illegible] cộng [illegible] con.

[illegible]

[illegible]

[illegible]

ĐẸP HẬU-GIANG

của

KIÊN-GIANG

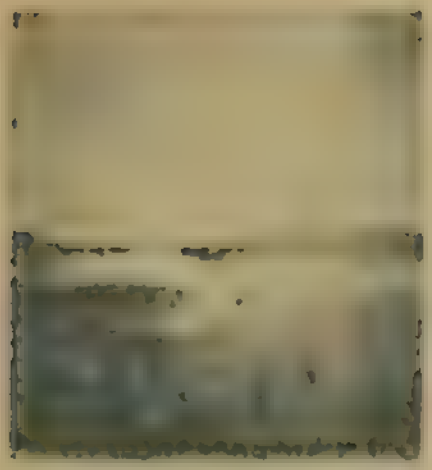

ĐẸP HẬU-GIANG

Để dàng tăng nguồn Việt
yêu Hậu Giang

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

★ MỤC - LỤC ★

MIỀN HẬU-GIANG 7

[illegible] 11

I.— KHUNG-CẢNH

Sơ-lược về địa-lý 15

II.— TỪ MẠC-CỬU ĐẾN NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG

Vài nét lịch-sử trước khi Nam-tiến 29

Mạc Cửu thành-lập 7 đô xuất (gồm Xiêm La 44

Hà-Tiên thời Mạc Thiên-Tứ, hưng-thịnh và suy-vong 49

Ảnh hưởng của chúng (người Cao Lang) tại quốc ở Rạch-Giá — Cà-Mau 57

Lời Ai-Cập qua các giai-đoạn quật-khởi và giai-đoạn đến thời Sắc-tiến vàng bước mới 68

III.— GIỮA HAI THẾ-KỶ THỨ XIX và XX

Phân ranh chủng thực-dân Pháp. Lực sống của dân 87

Hai kênh kháng-thực vang rạng giới và vang trên sách hiệt 90

Cần-Thơ, trung-tâm văn-hóa Hậu-Giang.

Các quê-tướng thời dựng-chủ tạ-điển 113

Mục-tích xuất, hợp hưng và sự tàn 125

Kinh tế Hậu-Giang năm 1960 ở Hậu-Giang Vùng biển-giới. Khu cư Vàng-Cỏ 166

PHỤ LỤC.

[illegible] 1[illegible]

ĐỊA HẬU-GIANG 1[illegible]

BẢN ĐỒ và HÌNH ẢNH

Hậu-Giang trong miền Đông Nam Á	4
Hậu-Giang tổng-quát	6
Địa-chất miền Hậu-Giang	16
Khung-cảnh Thất Sơn	2o
Bảo-vệ cổ thụ	21
Vùng than bùn U-Minh	22
U-Minh Thượng và U-Minh Hạ	23
Đước và mắm	24
Trái đước	25
Cỏ vật Óc-Eo	31
Mũi Cà-Mau	52
Vùng biên-giới	61
Ranh-giới các tỉnh thời Pháp thuộc	74
Mật-độ dân số	79
Khai-hoang vùng rừng gừa	81
Khai-hoang vùng rừng tràm	85
Luyện thuốc cải lão hườn đồng	88
Hát bội giữa rừng	89
Kèo ong	9o
Cà Ràng và nồi đất	92
Mùng trâu	93
Chiếc xáng Loire	96
Vùng Ngã Bảy	1oo
Núi Tà-Lơn	113
Núi Cô-Tô	115

PHỤ BẢN :

Chó rừng Phú-Quốc — Hòn Phụ-Tử — Mộ Phật Thầy Tây-An — Bến vườn sải Cảm — Điện Cậu Dù ở Tà-Lơn — Núi Sam — Các tài tử Vọng-Cổ

ĐÍNH CHÁNH

Trang	CHỮ TRẬT và SỬA LẠI
30	Chú-thích (1) và (2), thay vì : BFEO, xin đọc : B.E.F.E.O. (Bulletin de l'Ecole française d'Extrême-Orient).
41	Chú-thích (2), thay vì : COMMANGER, xin đọc COMMAGER.
46	Dòng thứ 4, xin xóa bỏ số (1770) ở chót câu.
54	Dòng thứ 25, thay vì : *năm 1816*, xin đọc : năm ĐinhSửu (1817).
107	Dòng thứ 8 thay vì : *tổng số đất ở Hậu-Giang*, xin đọc : tổng số đất không bị cấm thổ chưa ở Hậu-Giang.

TIMSACH.COM.VN

TÌM HIỂU ĐẤT HẬU-GIANG, quyển sách thứ nhì của nhà xuất bản PHÙ-SA. In xong ngày 12-12-1959 tại ấn quán Huỳnh-Văn 316, Bến Chương-Dương Saigon. Ngoài những bổn thường có in thêm 100 bổn đặc biệt đánh dấu từ 1 đến 100. Giấy phép số 1823/XB do Nha Thông-Tin Báo Chí cấp ngày 14-9-1959.

TIMSACHCUA.VN

BẢN

福地福人

TIMSACH.COM.VN

THÁI-VI-THỦY

« PHƯỚC ĐỊA, PHƯỚC NHƠN »
Trích trong về đối để bên vòng
mộ Thoại-Ngọc-Hầu.

Nhà Sách KHAI TRÍ
62 Đại-Lộ Lê-Lợi, SAIGON

Net

150-

Giá